

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC **HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ**

1. Thông tin về giảng viên:

HỌ và tên: Mai Anh Thơ

Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Công Nghệ Thông Tin, Đại Học Nông Lâm Tp.HCM

Địa chỉ liên hệ: Khu Phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức

Điện thoại, email: (0)8-37242623, tho@hcmuaf.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Hệ thống Thông tin, Lập trình Ứng dụng web, Cơ sở dữ liệu, An toàn và bảo mật hệ thống

2. Thông tin chung về môn học

- Tên môn học: Hệ thống thông tin quản lý
- Mã môn học: 214471
- Số tín chỉ: 3
- Môn học: Tự chọn
- Các môn học tiên quyết: không
- Các môn học trước: Mạng máy tính cơ bản, Nhập môn cơ sở dữ liệu
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 30 tiết
 - + Thảo luận:
 - + Thực hành, thực tập (ở PTN, nhà máy, studio, điền dã, thực tập...): Bài tập: 15 tiết
 - + Hoạt động theo nhóm:
 - + Tự học: 30 tiết về nhà
- Địa chỉ Khoa/ bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Hệ thống Thông tin, Khoa Công Nghệ Thông Tin, Đại học Nông Lâm Tp.HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức

3. Mục tiêu của môn học

- Nắm vững các khái niệm, vai trò của các loại hệ thống thông tin quản lý, các khái niệm và phương pháp quản lý phần cứng, phần mềm, dữ liệu, mạng truyền thông, Internet.
- Hiểu rõ các phương pháp xây dựng, triển khai HTTT quản trị và tác động đến hoạt động và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp.
- Hiểu rõ các khả năng ứng dụng HTTT quản trị trong các hoạt động của doanh nghiệp ở cả ba cấp chiến lược, chiến thuật, và tác nghiệp

4. Tóm tắt nội dung môn học

Hiện nay, mọi lĩnh vực đều phát triển nhanh theo xu hướng toàn cầu hóa. Đặc biệt, doanh nghiệp không thể thiếu hệ thống thông tin, vì nó giúp cho doanh nghiệp đạt được mục tiêu nhanh và dễ dàng hơn. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những hệ thống thông tin khác nhau, cũng như phân tích và thiết kế hệ thống, tìm hiểu các giai đoạn của hệ thống thông tin và một số hệ thống cần thiết cho doanh nghiệp. Từ đó, giúp sinh viên chọn được một số hệ thống thông tin thích hợp cho một doanh nghiệp nào đó, và biết được tiến trình nào doanh nghiệp cần thực hiện.

5. Nội dung chi tiết môn học (tên các chương, mục, tiểu mục)

Phần 1: Giới thiệu về hệ thống thông tin quản trị (3LT)

- Thời đại thông tin
- Các loại thông tin trong doanh nghiệp
- Hệ thống thông tin quản trị
- Vai trò và tác động của HTTT trong DN

Phần 2: Các thành phần chính của hệ thống thông tin quản lý (3LT)

- Các thiết bị phần cứng
- Phần mềm và hệ thống phần mềm
- Quản lý cơ sở dữ liệu
- Hệ thống mạng và truyền thông
- Nguồn nhân lực

Phần 3: Quản lý nguồn dữ liệu (6LT/8BT)

- Giới thiệu chung
- Thiết kế cơ sở dữ liệu
- Tổ chức cơ sở dữ liệu
- Quản lý cơ sở dữ liệu

Phần 4: Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản trị (6LT/7BT)

- Quy trình phát triển hệ thống
 - + Điều tra, phân tích
 - + Thiết kế HTTT
 - + Quy trình phát triển hệ thống

- + Vận hành và bảo trì hệ thống
- Các phương pháp xây dựng HTTT
 - + Phương pháp SDLC
 - + Phương pháp mẫu thử
- Quản lý xây dựng và phát triển HTTT
 - + Sử dụng nguồn nội lực (Insourcing)
 - + Thuê ngoài (Outsourcing)
 - + Mua phần mềm dựng sẵn
 - + Người dùng tự phát triển HTTT (Selfsourcing)
 - + Thuê ứng dụng
- Thách thức trong xây dựng & phát triển HTTT

Phần 5: Doanh nghiệp và các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp(4LT)

- Các HTTT chức năng
 - + HTTT marketing
 - + HTTT quản lý sản xuất
 - + HTTT quản lý nhân sự
 - + HTTT tài chính, kế toán
- Các HTTT cung cấp tri thức
 - + HTTT tự động hoá công việc văn phòng
 - + HTTT cung cấp tri thức
 - + HTTT quản lý nhân sự
 - + HTTT tài chính, kế toán
- Các HTTT hỗ trợ nhà quản lý
 - + HTTT hỗ trợ ra quyết định
 - + HTTT hỗ trợ ra quyết định theo nhóm
 - + HTTT hỗ trợ điều hành

Phần 6: Các hệ thống thông tin hỗ trợ liên kết giữa doanh nghiệp với các đối tượng liên quan (6LT)

- Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ERP
- Hệ thống quản lý chuỗi cung ứng SCM
- Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng

- Hệ thống quản lý tri thức
- Thương mại điện tử - mô hình kinh doanh mới

Phần 7: Một số vấn đề liên quan tới hệ thống thông tin trong môi trường kinh doanh thay đổi (3LT)

- Đánh giá giá trị kinh doanh của HTTT
 - + Định hướng thông tin
- + Đánh giá giá trị kinh doanh của HTTT thông qua định hướng thông tin
 - Quản lý HTTT toàn cầu

6. Học liệu

1. Hệ thống thông tin quản lý, TS. Phạm Thị Thanh Hồng và ThS. Phạm Minh Tuấn, 2007, NXB Khoa học kỹ thuật
2. Hệ thống Thông tin Quản lý, Võ Văn Huy và Huỳnh Ngọc Liễu, Nhà Xuất Bản Khoa Học Kỹ Thuật, 2001.
3. Hệ thống Thông tin Quản lý, Trương Văn Tú và Trần Thị Song Minh, NXB Thống Kê, 2000.
4. Phân tích Thiết kế Hệ thống Thông tin, Nguyễn Văn Ba, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.
5. Phân tích Thiết kế Hệ thống Thông tin Quản lý, Đinh Thế Hiển, NXB Thống Kê, 2002.
6. Management Information Systems: Managing the Digital Firm. 9th edition, Laudon, K C and Laudon, J.P. (2006) Prentice Hall, New Jersey

7. Hình thức tổ chức dạy học

Lịch trình chung: (Ghi tổng số giờ cho mỗi cột)

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập giáo trình, rèn nghề, ...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
Phần 1: Giới thiệu về hệ thống thông tin quản trị (3LT)	3 tiết				tiết	3 tiết
Phần 2: Các thành phần chính của hệ thống thông tin quản lý (3LT)	3					3

Phần 3: Quản lý nguồn dữ liệu (6LT/8BT)	6	8				14
Phần 4: Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản trị (6LT/7BT)	6	7				13
Phần 5: Doanh nghiệp và các hệ thống thông tin trong doanh nghiệp(4LT)	4					4
Phần 6: Các hệ thống thông tin hỗ trợ liên kết giữa doanh nghiệp với các đối tượng liên quan (6LT)	6					6
Phần 7: Một số vấn đề liên quan tới hệ thống thông tin trong môi trường kinh doanh thay đổi (3LT)	3					3

8. Chính sách đối với môn học và các yêu cầu khác của giảng viên

9. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập môn học

Phân chia các mục tiêu cho từng hình thức kiểm tra - đánh giá

9.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: Ghi nhận từng cá nhân mỗi sinh viên trả lời đầy đủ, đạt hay không đạt rất nhiều câu hỏi do giảng viên trực tiếp đưa ra trong các giờ giảng trên lớp và ghi nhận từng sinh viên trong các giờ làm bài tập xem nắm bắt phương pháp phân tích và thiết kế CSDL cho bài toán cụ thể của doanh nghiệp.

9.2. Kiểm tra - đánh giá định kì: Bao gồm các phần sau (trọng số của từng phần do giảng viên đề xuất, chủ nhiệm bộ môn thông qua):

- Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận, ...): 10%
- Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho cá nhân /tuần; bài tập nhóm /tháng; bài tập cá nhân/ học kì, ...): bài tập cá nhân 20%
- Hoạt động theo nhóm: Thuyết trình 10%
- Kiểm tra - đánh giá cuối kì: 60%

9.3. Tiêu chí đánh giá các loại bài tập:

Sinh viên có 2 loại bài tập: bài tập cá nhân và bài tập nhóm. Bài tập cá nhân chiếm 20%, bài tập nhóm chiếm 10%.

Sinh viên được chia thành từng nhóm để hoàn thành một đồ án riêng biệt cho mỗi nhóm.

Sinh viên cần phải phân chia công việc cụ thể cho các thành viên trong nhóm và có bản báo cáo cho đồ án mà mình được giao. Dựa trên công việc hoàn tất, nhóm sinh viên phải cùng nhau làm một bài thuyết trình trước lớp và giảng viên phụ trách môn học.

Khi đánh giá đồ án các nhóm sinh viên đặc biệt quan tâm đến chất lượng lập trình, tính linh hoạt trong việc ứng dụng các lý thuyết đã học vào xây dựng các module của đồ án, phong cách viết báo cáo kỹ thuật rõ ràng, không sao chép và kỹ năng trình bày, giải thích các điểm nội dung kỹ thuật khi thuyết trình.

9.4. Lịch thi, kiểm tra (kể cả thi lại): Lần thi đầu tiên được tổ chức trong khoảng từ 2-3 tuần sau khi kết thúc môn học. Đối với các sinh viên không đạt kỳ thi lần 1 sẽ tiến hành thi lại lần hai trong khoảng 4 tuần sau khi có kết quả thi lần một. Các sinh viên không đạt hai lần thi sẽ phải học lại từ đầu môn học vào năm học sau.

Giảng viên tạo	Duyệt Chủ nhiệm bộ môn	Thủ trưởng đơn vị đào
(Ký tên)	(Ký tên)	(Ký tên)